

KẾ HOẠCH

triển khai thực hiện Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới

Thực hiện Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới (sau đây viết tắt là Kết luận số 149-KL/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thống nhất, đồng bộ và đầy đủ hơn trong hành động của cả hệ thống chính trị và Nhân dân đối với công tác dân số trong tình hình mới.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và người đứng đầu các địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh.

3. Quán triệt, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp theo nội dung Kết luận số 149-KL/TW.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đối với công tác dân số trong tình hình mới.

1.1. Triển khai, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Kết luận số 149-KL/TW gắn với việc tiếp tục tuyên truyền Nghị quyết số 21-NQ/TW và thực hiện các văn bản, quy định của Đảng, Nhà nước liên quan đến công tác dân số trong tình hình mới.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- *Cơ quan tham mưu:* Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (đã tham mưu Công văn số 221-CV/BTGDVTU ngày 23/4/2025 về đề xuất quán triệt Kết luận 149-KL/TW).

- *Cơ quan thực hiện:* Cấp ủy đảng các cấp, các cơ quan, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Trong tháng 5/2025.

1.2. Đổi mới tư duy trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách dân số của các cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu các địa phương, cơ quan, đơn vị; xem công tác dân số là nhiệm vụ chiến lược, vừa cấp thiết, vừa lâu dài của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân và hệ thống chính trị. Đưa

nội dung công tác dân số vào trong Nghị quyết lãnh đạo của cấp ủy đảng, chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương; lồng ghép các yếu tố dân số vào kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của từng ngành, từng địa phương.

- *Cơ quan chỉ đạo*: Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- *Cơ quan tham mưu*: Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường vụ các huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy.

- *Cơ quan thực hiện*: Hội đồng nhân dân các cấp, Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, ban, ngành tỉnh, cơ quan liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Theo nhiệm kỳ và thường xuyên hằng năm.

2. Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến về công tác dân số trong tình hình mới; nhất là quan điểm chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển. Tận dụng lợi thế của truyền thông số, truyền thông xã hội với tiêu chí đa dạng về nội dung, phong phú về hình thức, sát với thực tiễn và phù hợp với từng đối tượng, từng vùng, miền để chuyển tải các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kiến thức về dân số tới từng người dân nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về dân số và phát triển.

- *Cơ quan chỉ đạo*: Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- *Cơ quan tham mưu*: Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (đã tham mưu ban hành Công văn số 222-CV/BTGDVTU ngày 23/4/2025 về tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Kết luận 149-KL/TW).

- *Cơ quan thực hiện*: Cấp ủy đảng các cấp, các cơ quan, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

3. Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, khắc phục bất cập, khó khăn, vướng mắc để hoàn thiện các chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới; bảo đảm đồng bộ, thống nhất, phù hợp với thực tiễn. Trước mắt, cần rà soát, bổ sung chính sách điều chỉnh mức sinh phù hợp trên địa bàn tỉnh.

- *Cơ quan chỉ đạo*: Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- *Cơ quan tham mưu*: Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường vụ các huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy.

- *Cơ quan thực hiện*: Hội đồng nhân dân các cấp, Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, ban, ngành tỉnh liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Năm 2025 và những năm tiếp theo.

4. Triển khai đồng bộ các giải pháp về công tác dân số.

4.1. Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác dân số, phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Củng cố, phát triển mạng lưới dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản; mạng lưới chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; các loại hình rèn luyện sức khỏe, giải trí của người cao tuổi; từng bước phát triển mạng lưới

chuyên ngành lão khoa; triển khai có hiệu quả công tác phòng bệnh, nâng cao sức khỏe bà mẹ, trẻ em và người dân. Đẩy mạnh các chương trình tạo việc làm, giảm tỉ lệ thất nghiệp khu vực thành thị, tăng thời gian sử dụng lao động ở khu vực nông thôn. Mở rộng, nâng cao hiệu quả giáo dục, đào tạo, dạy nghề gắn với thị trường lao động.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- *Cơ quan tham mưu:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan thực hiện:* Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2025 và những năm tiếp theo.

4.2. Bảo đảm đủ nguồn lực đáp ứng yêu cầu triển khai toàn diện công tác dân số, nhất là đối với đối tượng chính sách, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, hải đảo; đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ dân số. Hoàn thành việc xây dựng, kết nối liên thông, thống nhất đồng bộ dữ liệu về con người (trên cơ sở dữ liệu gốc là cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư) để đánh giá chính xác biến động về dân số (cả về số lượng, chất lượng), phục vụ chính xác, kịp thời, hiệu quả công tác hoạch định chính sách dân số và phát triển.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- *Cơ quan tham mưu:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan thực hiện:* Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2025 và những năm tiếp theo.

4.3. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035; huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng để triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- *Cơ quan tham mưu:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan thực hiện:* Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026 - 2035 (sau khi Trung ương ban hành Chương trình).

4.4. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ làm công tác dân số, bảo đảm thống nhất, liên tục, nâng cao hiệu quả công tác dân số. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ làm công tác dân số, đáp ứng yêu cầu chuyển hướng sang dân số và phát triển; tăng cường hợp tác quốc tế về công tác dân số để tranh thủ sự hỗ trợ về tài chính, tri thức, kinh nghiệm, kỹ thuật để thực hiện mục tiêu phát triển bền vững về dân số.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- *Cơ quan tham mưu:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.
- *Cơ quan thực hiện:* Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Năm 2025 và thường xuyên hằng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy đảng các cấp, các cơ quan, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này; thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện; kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy) những vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện và kiến nghị, đề xuất những vấn đề cần lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh lãnh đạo tổ chức đảng của Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo việc thể chế hoá thực hiện Kế hoạch này; có chương trình, kế hoạch giám sát việc thực hiện.

3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức hướng dẫn nghiên cứu, học tập và quán triệt, tuyên truyền Kết luận số 149-KL/TW.

4. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh lãnh đạo tổ chức đảng của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ban hành kế hoạch tuyên truyền, vận động, giám sát việc thực hiện Kết luận số 149-KL/TW trong các tổ chức thành viên và Nhân dân.

5. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện của các sở, ban, ngành và các cấp trực thuộc; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kết luận số 149-KL/TW và Kế hoạch này theo quy định. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai sắp xếp đơn vị hành chính phải củng cố tổ chức bộ máy làm công tác dân số, bảo đảm thống nhất, liên tục, nâng cao hiệu quả công tác dân số.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (b/c),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng (b/c),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Cổng Thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh,
- VPTU: CVP, PCVP, Phòng Tổng hợp,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Đinh Thị Hồng Minh